

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ĐỒNG PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT

Về bồi thường, hỗ trợ đất và tài sản gắn liền trên đất thu hồi của ông Bùi Thế Doãn
thuộc dự án: Nâng cấp mở rộng đường Phạm Ngọc Thạch, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú
Vị trí đất: Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2026 của UBND phường)

I. Thông tin về chủ sử dụng đất; diện tích đất thu hồi; đơn giá bồi thường, hỗ trợ:

1. Tên chủ sử dụng đất

Ông: Bùi Thế Doãn; sinh ngày: 06/03/1981; CCCD số: 034081012929
Địa chỉ thường trú: Khu phố Tân Phú, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai.

2. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi:

- a) **Vị trí đất:** Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Nai
Thông báo thu hồi đất số: 223/TB-UBND ngày 20/4/2026
Tờ bản đồ số: 56 (BV-01) Thửa số: 25 (theo bản đồ phục vụ công tác bồi thường, GPMB dự án)
- b) **Diện tích đất thu hồi:** 42,20 m²
- c) **Loại đất (MĐSD):** Đất trồng cây lâu năm (CLN).
- d) **Nguồn gốc đất:** Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số (H) 6344/QSDĐ/ 259/QĐ-UB do UBND huyện Đồng Phú cấp ngày 28/02/2008
Thửa: 271 Tờ bản đồ số: 18
Diện tích thửa đất: 500 m²

3. Đơn giá bồi thường hỗ trợ đất và tài sản gắn liền trên đất:

a. Đơn giá bồi thường về đất:

- Giá đất cụ thể: 917.959 đồng/m² (theo Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 của UBND huyện Đồng Phú)
- Giá đất tại bảng giá đất: 266.000 đồng/m² (theo Công văn số 987/UBND-KT ngày 21/04/2026 của UBND xã Đồng Phú)
- => Giá đất tính tiền bồi thường: 917.959 đồng/m² (theo Công văn số 3887/UBND-KTNS ngày 16/3/2026)
- Giá đất tại bảng giá đất: 266.000 đồng/m² (áp dụng để tính tiền hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm)

b. Đơn giá bồi thường về nhà, công trình xây dựng:

- Căn cứ theo Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai

c. Đơn giá bồi thường, hỗ trợ cây trồng:

- Căn cứ theo Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 66/2025/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai

II. Giá trị bồi thường, hỗ trợ:

1. Tiền bồi thường về đất:						38.737.870
TT	Tờ BD	Số thửa	Diện tích đất thu hồi (m ²)	Đơn giá đất tính tiền bồi thường (đồng/m ²)	Tiền bồi thường về đất (đồng)	Ghi chú

			ODT	NN	ODT	NN	Tiền bồi thường đất ở	Tiền bồi thường đất NN	Tổng tiền bồi thường về đất	
1	56 (BV-01)	25		42,2		917.959		38.737.870	38.737.870	* Căn cứ Thông báo số 136/TB- VPĐK.ĐP ngày 22/4/2026 của VPĐKĐĐ tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Phú xác định diện tích đất thu hồi thuộc vị trí 1, phạm vi 1.
2.	Giá trị hỗ trợ nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc:									7.622.400
TT	Nhà, công trình, vật kiến trúc bị ảnh hưởng			Năm xây dựng	ĐVT (m ² , m ³ , cái...)	Đơn giá (đồng)	Tỷ lệ	Số tiền	Ghi chú	
					a	b	c	d= a*b*c		
1	Nhà tiền chế khung, cột bằng sắt, vách tôn, mái tôn DT: 5m x 2,3m			2019	11,50	330.000	80%	3.036.000		
2	Sân bê tông xi măng DT: 4,9m x 5m			2019	24,50	234.000	80%	4.586.400		
3	Cửa cuốn sắt có mô tơ điện: DT: 5m x 4,4m			2019			80%	-	Không có đơn giá	
4	Ống nước Ø 114 dài 5m (ống nhựa)			2019			80%	-	Không có đơn giá	
5	Bảng hiệu không đèn khung sắt ốp tôn DT: 5,3m x 2m			2019			80%	-	Không có đơn giá	
3.	Tiền khen thưởng: Tại thừa số 11 tờ bản đồ số 56 (BV-01)									0
4.	Tổng số tiền (1+2+3): Bốn mươi sáu triệu, ba trăm sáu mươi nghìn, hai trăm bảy mươi đồng.									46.360.270